

BÀI TẬP VẬN DỤNG

Câu 1: Hai khu vực có mật độ dân số cao trên thế giới là:

- A. Nam Á và Đông Nam Á B. Đông Nam Á và Đông Nam Bra-zin
C. Tây và Trung Âu D. Đông Nam Á và Trung Đông

Câu 2: Sự phân chia các chủng tộc trên thế giới dựa vào:

- A. Khu vực sinh sống. B. Đặc điểm hình dạng bên ngoài C. Đặc điểm bên trong cơ thể.

Câu 3: Châu lục nào có số siêu đô thị nhiều nhất trên thế giới:

- A. Châu Âu B. Châu Mỹ C. Châu Á D. Châu Phi

Câu 4: Dân cư ở châu Á chủ yếu thuộc chủng tộc nào?

- A. Ôrôpêôit B. Môngôlôit C. Nêgrôit và Môngôlôit D. Nêgrôlôit

Câu 5: Dân cư trên thế giới tập trung chủ yếu ở đồng bằng, ven biển do đây là nơi:

- A: Có điều kiện sinh sống, giao thông thuận lợi, địa hình bằng phẳng, khí hậu ẩm áp.
B: Sản xuất nông nghiệp phát triển. C: Sinh sống đầu tiên của con người.

Câu 6: Hậu quả của quá trình phát triển siêu đô thị tự phát trên thế giới là:

- A: Môi trường ô nhiễm . B: Sức khỏe con người bị giảm sút.
C: Tắc nghẽn giao thông giờ cao điểm. D: Tất cả các ý trên

Câu 7: Sản phẩm nông nghiệp chủ yếu của đới nóng là:

- A. Lúa nước, các loại ngũ cốc và cây công nghiệp nhiệt đới. B. Lúa nước
C. Các loại ngũ cốc và cây công nghiệp. D. Lúa nước và các loại ngũ cốc.

Câu 8: Điền vào chỗ trống:

Trên thế giới có hai kiểu quần cư chính là:.....Quần cư nông thôn có mật độ dân số, hoạt động kinh tế chủ yếu là

Câu 9: Vị trí phân bố của đới nóng trên Trái Đất là:

- A. Nằm giữa chí tuyến Bắc và Nam
- B. Từ chí tuyến Bắc về vĩ tuyến 40° Bắc
- C. Từ vĩ tuyến 40° N - B đến 2 vòng cực Nam - Bắc
- D. Từ xích đạo đến vĩ tuyến 20° Bắc - Nam

Câu 10: Từ 5° B đến 5° N là phạm vi phân bố của:

- A. Môi trường nhiệt đới
- B. Môi trường xích đạo ẩm
- C. Môi trường nhiệt đới gió mùa
- D. Môi trường hoang mạc

Câu 11: Cảnh quan tiêu biểu của môi trường xích đạo ẩm là:

- A. Xa van, cây bụi lá cứng
- B. Rừng lá kim
- C. rừng rậm xanh quanh năm
- D. Rừng lá rộng

Câu 12: Môi trường nhiệt đới nằm trong khoảng:

- A. Giữa 2 chí tuyến Bắc và Nam
- B. Vĩ tuyến 5° đến chí tuyến Bắc (Nam)
- C. Vĩ tuyến 5° B đến vòng cực Bắc
- D. Chí tuyến Nam đến vĩ tuyến 40° N

Câu 13: Đặc trưng của khí hậu nhiệt đới là:

- A. Nhiệt độ trung bình năm không quá 20°C , khí hậu mát mẻ quanh năm.
- B. Nhiệt độ cao, khô hạn quanh năm.
- C. Nhiệt độ cao quanh năm, trong năm có một thời kì khô hạn (tháng 3 – 9).
- D. Nóng ẩm quanh năm, lượng mưa và độ ẩm lớn.

Câu 14: Môi trường nhiệt đới rất thích hợp cho loại cây trồng nào?

- A. Rau quả ôn đới
- B. Cây lương thực và cây công nghiệp nhiệt đới

C. Cây dược liệu

D. Cây công nghiệp có nguồn gốc ôn đới

Câu 15: “*Nhiệt độ, lượng mưa thay đổi theo mùa gió và thời tiết diễn biến thất thường*”. Đặc điểm trên nói về môi trường tự nhiên nào?

A. Môi trường xích đạo ẩm

B. Môi trường nhiệt đới gió mùa

C. Môi trường nhiệt đới

D. Môi trường ôn đới

Câu 16: Môi trường nhiệt đới gió mùa phân bố điển hình ở khu vực nào trên Trái Đất?

A. Nam Á, Đông Nam Á

B. Nam Á, Đông Á

C. Tây Nam Á, Nam Á

D. Bắc Á, Tây Phi

Câu 17: Cây lương thực đặc trưng ở môi trường nhiệt đới gió mùa?

A. Cây lúa mì

B. Cây lúa nước

C. Cây ngô

D. Cây lúa mạch

Câu 18: Tài nguyên khoáng sản ở đới nóng nhanh chóng bị cạn kiệt. Nguyên nhân chủ yếu là do:

A. Công nghệ khai thác lạc hậu

B. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp trong nước

C. Tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu

D. Khai thác quá mức nguyên liệu thô để xuất khẩu

Câu 19: Bùng nổ dân số ở đới nóng đã dẫn đến hậu quả nghiêm trọng về mặt xã hội là:

A. Tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt

B. Đời sống người dân chậm cải thiện

C. Ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí

D. Nền kinh tế chậm phát triển

Câu 20: Châu lục nghèo đói nhất thế giới là:

A. Châu Á

B. Châu Phi

C. Châu Mỹ

D. Châu Đại Dương

Câu 21: Nằm ở giữa chí tuyến Bắc (Nam) đến vòng cực Bắc (Nam) là vị trí phân bố của đới khí hậu nào?

A. Đới nóng

B. Đới ôn hòa

C. Đới lạnh

D. Nhiệt đới

Câu 22: Chiếm diện tích lớn nhất ở đới ôn hòa là:

- A. Môi trường ôn đới hải dương
- B. Môi trường ôn đới lục địa
- C. Môi trường hoang mạc
- D. Môi trường địa trung hải

Câu 23: Ô nhiễm môi trường ở đới ôn hoà đang ở mức:

- A. Bình thường
- B. Báo động
- C. Nghiêm trọng
- D. Rất nghiêm trọng

Câu 24: Các nguyên nhân nào làm ô nhiễm không khí ở đới ôn hoà:

- A. Do khói bụi từ các phương tiện giao thông, từ các nhà máy
- B. Xả rác bừa bãi nơi công cộng
- C. Khói bụi từ các vùng khác bay tới
- D. Chặt phá rừng quá mức, tài nguyên đất bị bạc màu

Câu 25: Nước nào có lượng khí thải bình quân đầu người cao nhất thế giới?

- A. Hoa Kỳ
- B. Pháp
- C. Anh
- D. Đức

Câu 26: Các nguồn nước bị ô nhiễm gồm:

- A. Nước biển, nước song
- B. Nước sông, nước ngầm
- C. Nước biển, nước sông và nước ngầm
- D. Nước sông, nước hồ, nước ao

Câu 27: Hoang mạc có ở hầu hết các châu lục và chiếm:

- A. Gần 1/3 diện tích đất nổi của Trái Đất
- B. Gần 1/2 diện tích đất nổi của Trái Đất
- C. Gần 1/4 diện tích đất nổi của Trái Đất
- D. Gần 1/5 diện tích đất nổi của Trái Đất

Câu 28: Phần lớn các hoang mạc nằm:

- A. Châu Phi và châu Á
- B. Hai bên đường chí tuyến và giữa đại lục Á-Âu
- C. Châu Phi
- D. Châu Âu và nằm sâu trong nội địa

Câu 29: Hoang mạc Xahara ở châu Phi là hoang mạc:

A. Lớn nhất thế giới

B. Nhỏ nhất thế giới

C. Lớn nhất ở châu Phi

D. Nhỏ nhất ở châu Phi

Câu 30: Điểm nổi bật của khí hậu đới lạnh là:

A. Ôn hòa

B. Thất thường

C. Vô cùng khắc nghiệt

D. Thay đổi theo mùa